

KINH ĐẠI BẢO TÍCH

QUYỂN 99

Hán dịch: Đời Nguyên Ngụy, Tam tạng Pháp sư Phật-đà-phiến-đa.

Pháp hội 32: BỒ-TÁT VÔ ÚY ĐỨC

Tôi nghe như vậy:

Một thời Đức Bà-già-bà ở thành Vương xá trong núi Kỳ-xà-quật cùng năm trăm Tỳ-kheo đều đến hội họp. Các Đại Bồ-tát vô lượng, vô biên có tám ngàn Đại Bồ-tát làm Thượng thủ, đều được Tam-muội và Đà-la-ni, khéo nhập ba môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện, các thần thông thiện xảo, được Vô sinh pháp nhẫn, danh hiệu các vị là: Bồ-tát Di-lâu, Bồ-tát Đại Di-lâu, Bồ-tát Thường Nhập Định, Bồ-tát Thường Tinh Tấn, Bồ-tát Bảo Thủ, Bồ-tát Thường Hỷ Căn, Bồ-tát Bạt-đà-bà-la, Bồ-tát Bảo Tướng, Bồ-tát La-hầu, Bồ-tát Thích Thiên, Bồ-tát Thắng Ý, Bồ-tát Tăng Thượng Ý, có tám ngàn Đại Bồ-tát như vậy đều làm Thượng thủ.

Đức Thế Tôn ở thành Vương xá được nhà vua và các vương tử, Bà-la-môn, trưởng giả, cư sĩ tôn trọng tán thán cúng dường. Đức Thế Tôn có đủ vô lượng trăm ngàn vạn chúng cung kính vây quanh mà vì họ thuyết pháp.

Bấy giờ Tôn giả Xá-lợi-phất, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, Tôn giả Đại Ca-diếp, Tôn giả Tu-bồ-đề, Tôn giả Phú-lâu-na, Tôn giả Di-đà-la-ni Tử, Tôn giả Ly-bà-đa, Tôn giả A-thấp-bà, Tôn giả Ưu-bà-ly, Tôn giả La-hầu-la, Tôn giả A-nan, vô lượng các đại Thanh văn như vậy, buổi sáng chỉnh y cầm bát vào thành Vương xá, đến từng nhà đứng như pháp mà khát thực không có duyên gì khác, lần lần đi đến trước cung điện của vua A-xà-thế, cùng đứng yên lặng chẳng nói khát thực hay chẳng khát thực.

Vua A-xà-thế có người con gái tên Vô Úy Đức, đoan chánh xinh đẹp vô song, thành tựu công đức tối thắng thù diệu, mới mười hai tuổi mang guốc báu bằng vàng, đang ngồi trên cung lầu thấy các Thanh văn mà chẳng đứng dậy vẫn yên lặng ngồi tại chỗ. Vua A-xà-thế thấy vậy mới bảo rằng:

–Con chẳng thấy các vị ấy là đệ tử thượng túc của Đức Thích-ca Như Lai, các vị đã thành tựu đại pháp làm phước điền cho thế gian vì thương chúng sinh mà các vị đi khát thực. Nay con được thấy các vị, sao con chẳng đứng dậy nghênh đón lễ kính hay hỏi han, lại chẳng nhường chỗ ngồi. Con thấy sự gì mà chẳng đứng dậy nghênh tiếp?

Vô Úy Đức tâu phụ vương:

–Chẳng hay phụ vương có thấy, có nghe Chuyển luân thánh vương, thấy các tiểu vương mà đứng dậy nghênh tiếp chẳng?

Vua A-xà-thế nói:

–Không dậy nghênh tiếp.

Vô Úy Đức lại tâu:

–Phụ vương có thấy, có nghe lúc sư tử chúa của muông thú, thấy các loài chồn hoang liền đứng dậy nghênh tiếp chẳng?

Vua A-xà-thế nói:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Không có sự ấy.

Vô Úy Đức lại tâu:

–Phụ vương có thấy, có nghe vua trời Đế Thích nghênh tiếp chư Thiên tử; vua Đại Phạm thiên, lễ kính Thiên chúng chẳng?

Vua A-xà-thế nói:

–Không có sự ấy.

Vô Úy Đức lại tâu:

–Phụ vương có thấy, có nghe thần biển lớn, lễ kính các thần sông, thần ao chẳng?

Vua A-xà-thế nói:

–Không có sự ấy.

Vô Úy Đức lại tâu:

–Phụ vương có thấy, có nghe vua núi Tu-di lễ kính các vua núi khác chẳng?

Vua A-xà-thế đáp:

–Không có sự ấy.

Vô Úy Đức lại tâu:

–Phụ vương có thấy có nghe thần mặt trăng, mặt trời lễ kính côn trùng đom đóm chẳng?

Vua A-xà-thế nói:

–Không có sự ấy.

Vô Úy Đức tâu:

–Phụ vương nên biết! Bồ-tát phát tâm hướng đến Vô thượng Bồ-đề, thực hiện đại Từ bi, sao lại lễ kính hàng Thanh văn rời lìa tâm đại Bi, đâu có sư tử vương Bồ-tát cầu đạo Vô thượng Chánh chân Chánh giác lại lễ các chồn hoang Tiểu thừa. Đâu có Bồ-tát đã cầu đạo đại phạm thanh tịnh tiến lên Vô thượng Bồ-đề, lại nên thân cận hàng Thanh văn căn lành kém ít. Đâu có người muốn đến biển lớn đại trí, muốn cầu khéo biết khối đại pháp mà lại còn cầu dấu chân trâu, vì hàng Thanh văn nghe âm thanh từ nơi người khác. Đâu có người muốn đến núi Phật Tu-di để cầu sắc thân vô biên của Như Lai, mà lại cầu sức Không Tam-muội trong hạt cải của hàng Thanh văn mà đi lễ họ. Đâu có người đã được nghe công đức trí tuệ của chư Phật, như Nhật Nguyệt Quang lại lễ kính hàng Thanh văn để cầu lửa sáng đom đóm, vì hàng Thanh văn chỉ có thể tự lợi tự soi từ người khác nghe âm thanh mà được như vậy.

Tâu phụ vương, sau khi Đức Phật nhập Niết-bàn, còn chẳng lễ kính hàng Thanh văn huống là nay Đức Thế Tôn còn tại thế gian. Vì sao? Vì nếu người nào thân cận hàng Thanh văn tất phát tâm Thanh văn, người nào thân cận hàng Duyên giác tất phát tâm Duyên giác, có ai gần gũi Đấng Chánh Chân Chánh Giác tất phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Nói xong, Vô Úy Đức liền dùng kệ tâu với phụ vương A-xà-thế:

*Ví như người đến biển
Mà lấy một đồng tiền
Con thấy cũng như vậy
Sở hành cũng như thế
Đến biển đại pháp rồi
Bỏ khối báu Đại thừa
Mà khởi tâm hẹp kém
Tu hành đạo Tiểu thừa,*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Như người thân cận vua
Xuất nhập không chướng ngại
Theo vua xin một tiền
Uống phí được gần vua.
Cung kính gần Luân vương
Xin của vật trăm ngàn
Giúp vô lượng kẻ nghèo
Đây là khéo gần vua.
Như người xin một tiền
Thanh văn cũng như vậy
Chẳng cầu chân giải thoát
Mà lấy tiểu Niết-bàn.
Nếu khởi tâm hẹp kém
Tự lợi không tự tha
Giống như thầy thuốc nhỏ
Chỉ hay trị thân mình.
Ví như đại y vương
Trị bệnh rất nhiều người
Khéo sinh lòng Từ bi
Được cung kính danh tiếng.
Y sư được lợi thế
Vì được biết phương thuốc
Tự độ chẳng độ tha
Người trí không cung kính.
Như y vương thiện xảo
Thông đạt các phương thuốc
Cứu vô lượng ngàn ức
Các chúng sinh bệnh khổ.
Y vương được thế gian
Cung kính và danh tiếng
Người phát tâm Bồ-đề
Khấp trị bệnh phiền não.
Như rừng Tỳ-ma kia
Hoa hương bóng chẳng tốt
Thanh văn như Tỳ-ma
Chẳng phát tâm cứu thế.
Như chỗ thợ vương lớn
Nhiều người được lợi ích
Các Bồ-tát cũng vậy
Hay lợi ích mọi người.
Chẳng dùng nắng mùa thu
Hay cạn dòng nước nhỏ
Đến tại biển cả rồi
Hay chứa vô lượng chúng.
Đạo Thanh văn kém hẹp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Dường như dấu chân trâu
Chẳng dứt được tất cả
Phiền não của chúng sinh.
Chẳng phải lên núi nhỏ
Mà hiện Thân kim sắc
Chỉ lên núi Tu-di
Đều thấy Thân kim sắc.
Nên biết các Bồ-tát
Cũng như núi Tu-di
Do Bồ-tát trụ thế
Thế gian được giải thoát
Đều là một sắc thân
Đầy đủ Nhất thiết trí.
Trí Thanh văn chẳng vậy
Dường như sương buổi sáng
Chẳng lợi được cho đời
Vì họ chẳng chứng pháp.
Như mưa lớn tăng trưởng
Lợi ích vô lượng loài
Thanh văn như sương mai
Bồ-tát như mưa lớn,
Thân cận được đại pháp
Như sức biển nhận nhiều.
Như hoa héo ném bỏ
Không còn hương thơm đẹp
Mọi người chẳng thích nó
Chỉ ưa hoa Chiêm-bặc.
Như cầu hoa sen xanh
Đẹp thơm rất kỳ diệu
Hoa bỏ như Thanh văn
Trí hẹp chẳng lợi người.
Như hoa Chiêm-bặc kia
Bồ-tát cũng như vậy
Vì thương mến chúng sinh
Hay hóa độ chúng sinh.
Phụ vương có từng biết
Gì là đại kỳ đặc
Một người tại đồng hoang
Lợi ích nhiều người vậy.
Nếu muốn an ổn tốt
Độ vô lượng chúng sinh
Phải phát tâm Bồ-đề
Chớ theo đạo Tiểu thừa.
Trong thế gian đồng hoang
Hay cứu chúng lạc đường

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Như nhà hướng đạo kia
Bồ-tát cũng như vậy.
Phụ vương có từng thấy
Bè nhỏ qua biển lớn?
Chỉ ngồi thuyền to lớn
Hay đưa vô lượng chúng.
Thanh văn là bè nhỏ
Bồ-tát như thuyền to
Tu pháp đạo xong rồi
Khiến vượt biển đời khát.
Phụ vương có từng thấy
Cỡi lừa ra chiến trận
Chỉ thấy ngòi voi ngựa
Chiến đấu mà đắc thắng.
Thanh văn như xe lửa
Bồ-tát như Long tượng
Hàng ma ngồi đạo thọ
Độ vô lượng chúng sinh.
Như hư không giữa đêm
Chẳng thấy tinh tú hiện
Ví trăng tròn sáng rõ
Chiếu khắp châu Diêm-phù.
Thanh văn như tinh tú
Bồ-tát như trăng tròn
Vì thương mến chúng sinh
Thị hiện đạo Niết-bàn.
Lửa sáng đom đóm kia
Không thể dùng làm việc
Trời, trăng chiếu Diêm-phù
Làm được mọi sự việc.
Thanh văn như lửa đóm
Chẳng được lợi ích nhiều
Phật có sáng giải thoát
Thương xót các chúng sinh.
Tiếng chồn hoang kêu la
Chẳng làm muông thú sợ
Chỉ có sư tử chúa
Gầm lên chim bay rớt.
Nên biết hàng Thanh văn
Không phát tâm Bồ-đề
Chẳng vì lợi chúng sinh
Trừ tất cả phiền não.
Vì thấy biết như vậy
Chẳng phát tâm Thanh văn
Đã phát tâm lớn rồi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Sao lại còn khởi nhỏ,
Đã được thân người tốt
Nên phát tâm Vô thượng
Cứu độ tất cả chúng
Vứt bỏ đạo Tiểu thừa.
Khéo được thân thế gian
Lại được lợi thế gian
Khéo đến tại thế gian
Mà phát tâm vô thượng,
Mong cầu đạo Vô thượng
Cứu độ các chúng sinh
Hay tự lợi, lợi tha
Người này đáng được khen,
Cũng được đời tôn trọng
Và được đạo cứu cánh
Vì thế hôm nay con
Chẳng lễ kính Thanh văn.*

Vua A-xà-thế bảo Vô Úy Đức:

–Con đại ngã mạn, sao thấy đại Thanh văn lại chẳng phụng nghênh?

Vô Úy Đức tâu:

–Phụ vương chớ bảo như vậy. Phụ vương cũng ngã mạn, sao phụ vương chẳng phụng nghênh những người nghèo cùng trong thành Vương xá này?

Vua nói:

–Họ chẳng đồng hàng với ta, sao ta lại phụng nghinh?

Vô Úy Đức tâu:

–Hàng Bồ-tát mới phát tâm cũng như vậy, tất cả Thanh văn và Duyên giác chẳng đồng hàng.

Vua nói:

–Con lẽ nào không thấy các Bồ-tát lễ kính tất cả chúng sinh ư?

Vô Úy Đức nói:

–Bồ-tát vì độ các chúng sinh kiêu mạn, não hại, khiến họ phát khởi tâm hồi hướng đại đạo, nên lễ kính tất cả chúng sinh, vì tăng trưởng căn lành cho các chúng sinh mà Bồ-tát lễ kính. Nhưng nay chư Thanh văn không tâm sân hận, lại cũng chẳng tăng trưởng căn lành được. Dù trăm ngàn chư Phật vì họ mà nói diệu pháp nhưng nơi giới định, tuệ họ đã được vẫn không tăng thêm. Thanh văn như khối lưu ly, Bồ-tát như chiếc bình báu lớn. Bình nếu đã đầy lúc trời mưa không chứa thêm được một giọt. Cũng vậy, dù trăm ngàn chư Phật vì hàng Thanh văn nói diệu pháp họ cũng chẳng được lợi ích chẳng tăng thêm giới, định, tuệ, họ chẳng thể làm cho chúng sinh phát tâm đến Nhất thiết trí. Ví như biển lớn có thể nhận nước của tất cả sông và mưa mây, tại sao, vì biển lớn là cái bình vô lượng. Các Đại Bồ-tát lúc diễn thuyết pháp tùy chỗ người được nghe, được phước lợi lớn, tăng trưởng tất cả các căn lành. Vì sao? Vì các Bồ-tát là chiếc bình giảng thuyết vô biên vậy.

Vua A-xà-thế nghe Vô Úy Đức nói những lời trên thì im lặng ngồi yên.

Bấy giờ Tôn giả Xá-lợi-phất tự nghĩ: “Vô Úy Đức này được đại biện tài, có thể giảng thuyết vô tận như vậy, nay ta đến hỏi nàng ít lời xem nàng có đặc nhãn chẳng.”

Tôn giả liền đến hỏi Vô Úy Đức:

–Nay cô an trụ Thanh văn thừa ư?

Đáp:

–Không ạ.

Hỏi:

–Nay cô an trụ Duyên giác thừa ư?

Đáp:

–Không ạ.

Hỏi:

–Nay cô an trụ Đại thừa ư?

Đáp:

–Không ạ.

Hỏi:

–Nếu như vậy thì cô an trụ thừa nào mà có thể như tiếng rống sư tử?

Đáp:

–Giả sử nay tôi có thể an trụ, thì tất chẳng thể làm sư tử rống, do tôi không chỗ trụ nên tôi có thể làm sư tử rống. Nhưng Xá-lợi-phất nói an trụ thừa nào, như pháp được ngài chứng đắc, pháp ấy sao lại có thừa sai khác ư, là Thanh văn thừa, là Duyên giác thừa, là Đại thừa?

Tôn giả Xá-lợi-phất nói:

–Cô nghe tôi nói, pháp tôi được chứng không có tướng thừa chẳng phải thừa sai khác, vì là nhất tướng, nghĩa là vô tướng vậy.

Vô Úy Đức hỏi:

–Nếu pháp vô tướng thì cầu thế nào được?

Tôn giả Xá-lợi-phất nói:

–Pháp chư Phật cùng pháp phàm phu có tướng thắng phụ sai biệt gì?

Vô Úy Đức nói:

–Không và tịch tĩnh có sai biệt gì?

Tôn giả Xá-lợi-phất nói:

–Không có sai biệt.

Vô Úy Đức nói:

–Như không và tịch tĩnh không có tướng sai biệt, pháp chư Phật cùng pháp phàm phu không có tướng thắng phụ sai biệt. Lại như hư không hay thọ các sắc mà không có sai biệt, pháp chư Phật cùng pháp phàm phu không có tướng sai biệt, cũng không có dị tướng.

Bấy giờ, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên nói với Vô Úy Đức:

–Cô thấy Phật pháp cùng Thanh văn pháp có sai khác gì, mà nay cô thấy hàng đại Thanh văn, cô chẳng khởi dậy tiếp đón, chẳng nhường giường ghế?

Đồng nữ Vô Úy Đức đáp lời Tôn giả Mục-kiền-liên:

–Giả sử tinh tú đầy trời cũng chẳng chiếu sáng thế gian. Hàng Thanh văn cũng vậy, vì lúc nhập định mới có trí thấy biết, lúc chẳng nhập định thì không hay biết.

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên nói:

–Nếu chẳng nhập định thì chẳng biết được tâm chúng sinh.

Vô Úy Đức nói:

–Đức Phật chẳng nhập định mà có thể ở trong hàng hà sa thế giới, tùy chỗ nên mà

thuyết pháp độ các chúng sinh, vì khéo biết tâm họ. Đây là thắng sự của chư Phật Như Lai. Hàng Thanh văn như tinh tú ánh sáng kém yếu làm sao so sánh được.

Lại nữa, thưa Tôn giả Đại Mục-kiền-liên! Tất cả Thanh văn có ai biết được bao nhiêu thế giới thành, bao nhiêu thế giới hoại chẳng?

Mục-kiền-liên đáp:

–Chẳng biết được.

Đồng nữ hỏi:

–Hàng Thanh văn có ai biết được bao nhiêu chư Phật đã nhập Niết-bàn, bao nhiêu chư Phật vị lại sẽ nhập và bao nhiêu chư Phật hiện tại nay nhập Niết-bàn chẳng?

Mục-kiền-liên đáp:

–Chẳng biết được.

Đồng nữ hỏi:

–Hàng Thanh văn có ai biết được bao nhiêu chúng sinh nhiều tham dục, bao nhiêu chúng sinh nhiều sân hận, bao nhiêu chúng sinh nhiều ngu si và bao nhiêu chúng sinh nhiều đẳng phân chẳng?

Mục-kiền-liên đáp:

–Chẳng biết được.

Đồng nữ hỏi:

–Hàng Thanh văn có ai biết được bao nhiêu chúng sinh thọ Thanh văn thừa, bao nhiêu chúng sinh thọ Duyên giác thừa và bao nhiêu chúng sinh thọ Phật thừa chẳng?

Mục-kiền-liên đáp:

–Chẳng biết được.

Đồng nữ hỏi:

–Hàng Thanh văn có ai biết được bao nhiêu chúng sinh được Thanh văn độ, bao nhiêu chúng sinh được Duyên giác độ và bao nhiêu chúng sinh được chư Phật độ được chẳng?

Mục-kiền-liên đáp:

–Chẳng biết được.

Đồng nữ hỏi:

–Hàng Thanh văn có ai biết được bao nhiêu chúng sinh tại định tụ? Bạc Chánh Kiến này có biết có bao nhiêu chúng sinh tại tà định tụ chẳng?

Mục-kiền-liên đáp:

–Chẳng biết được.

Vô Úy Đức nói với Tôn giả Mục-kiền-liên:

–Này Đại Mục-kiền-liên! Chỉ có Đức Như Lai Chánh Chân Chánh Giác khéo biết như thật chúng sinh giới, mà vì họ thuyết pháp. Sự việc như vậy chẳng phải cảnh giới Thanh văn, Duyên giác hưởng là các chúng sinh khác. Nên biết đây là sự việc thù thắng của Đức Như Lai, vì Đức Như Lai có đủ Nhất thiết trí. Tất cả Thanh văn và Duyên giác không có được.

Thưa Đại Mục-kiền-liên! Đức Thế Tôn thọ ký ngài là thần thông đệ nhất, thần thông của ngài có thể đến thế giới Hương tượng, biết trong thế giới ấy tất cả các cây đều sản xuất hương chiên-đàn thượng diệu chẳng?

Tôn giả đáp:

–Nay tôi mới nghe tên thế giới ấy thì làm sao có thể đến đó được. Đức Phật tại đó hiệu là gì?

Vô Úy Đức nói:

–Đức Phật hiệu Phóng Hương Quang Minh Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác trụ tại thế giới ấy thuyết pháp.

Tôn giả hỏi:

–Làm thế nào được thấy Đức Phật ấy?

Vô Úy Đức chẳng rời chỗ ngồi chẳng động oai nghi mà thế nguyện rằng: “Nếu Bồ-tát lúc mới phát tâm có thể hơn hàng Thanh văn và Duyên giác, nguyện Đức Phóng Hương Quang Minh Như Lai hiện thân nơi đây, cũng khiến hàng Thanh văn, Duyên giác thấy thế giới Hương tượng và ngửi mùi cây hương chiên-đàn thượng diệu.”

Vô Úy Đức phát thế nguyện xong, Đức Phóng Hương Quang Minh Như Lai từ nơi thân phóng quang. Do Đức Phật ấy phóng quang nên chư Thanh văn đây đều được thấy thế giới Hương Tượng và Đức Phật có chúng Bồ-tát vây quanh, lưới báu che giăng, Đức Phật ấy vì chúng mà thuyết pháp. Do thần lực của Đức Phật ấy nên đại chúng đây còn được ngửi hơi hương chiên-đàn thượng diệu của cây ở thế giới.

Bấy giờ Đức Phật Phóng Hương Quang Minh nói rằng:

–Đúng như vậy! Như lời nói của Vô Úy Đức, Bồ-tát lúc mới phát tâm đã hơn cảnh giới hàng Thanh văn và Duyên giác.

Lúc ấy tại núi Kỳ-xà-quật, Bồ-tát Di-lặc bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Hương thơm vi diệu này từ đâu đến?

Đức Phật nói:

–Này Di-lặc! Vô Úy Đức cùng chư Thanh văn luận nghị như pháp và phát thế nguyện. Đức Phóng Hương Quang Minh dùng thần lực hiện thân và thế giới Hương tượng cùng hơi hương cây chiên-đàn, nên mùi hương thượng diệu ấy khắp cõi tam thiên đại thiên này.

Vô Úy Đức bảo Tôn giả Đại Mục-kiền-liên:

–Nếu đã thấy các công đức thù thắng chẳng thể nghĩ bàn như vậy mà còn có thể phát tâm Thanh văn Tiểu thừa hẹp kém chỉ tự độ, thì nên biết là căn lành rất nhỏ ít. Ai là người đã thấy sự việc Bồ-tát thành tựu vô lượng công đức mà chẳng phát tâm Vô thượng Bồ-đề. Ngài có biết thế giới Hương tượng ấy cách đây bao nhiêu chăng?

Tôn giả đáp:

–Chẳng biết.

Vô Úy Đức nói:

–Ngài dùng thần thông trải qua trăm ngàn kiếp cũng không thể biết không thể thấy thế giới ấy. Như tất cả tre lau lùm rừng cõi này làm con số không thể tính đếm, qua khỏi các Phật thế giới như số trên đây mới có thế giới Hương tượng ấy.

Bấy giờ Đức Phật ấy thâu nhiếp quang minh, thế giới Hương tượng ấy và chúng Bồ-tát bỗng chẳng còn hiện.

Tôn giả Đại Ca-diếp nói với Vô Úy Đức rằng:

–Cô đã từng thấy thế giới Hương tượng và Đức Phóng Hương Quang Minh Như Lai rồi phải chăng?

Vô Úy Đức nói:

–Thưa ngài Ca-diếp! Như Lai có thể thấy được chăng? Như lời Phật dạy: “Nếu dùng sắc thấy ta và dùng âm thanh cầu ta, người ấy đều hành đạo tà chẳng thấy được Như Lai.” Vì thân chư Như Lai là pháp thân, pháp chẳng thấy nghe thì sao thấy nghe được. Tùy phương tiện nào mà chúng sinh thích hợp thì Phật vì họ mà thị hiện, thân

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật không chướng ngại vì an trụ phương tiện. Nhưng ngài Đại Ca-diếp hỏi tôi có thấy Đức Phật và thế giới ấy chăng? Thưa ngài Đại Ca-diếp! Tôi thấy Đức Phật ấy chẳng phải thấy bằng Nhục nhãn vì chẳng phải là sắc được thấy bởi Nhục nhãn; chẳng phải thấy bằng Thiên nhãn vì không có thọ; chẳng phải thấy bằng Tuệ nhãn vì rời lìa tướng tướng; chẳng phải thấy bằng Pháp nhãn vì rời lìa các hành; chẳng phải thấy bằng Phật nhãn vì rời lìa thức thấy vậy. Thưa ngài Ca-diếp! Tôi thấy Đức Như Lai cũng như chỗ thấy của Tôn giả Ca-diếp vì đã diệt trừ tâm vô minh ái kiến vậy.

Thưa ngài Đại Ca-diếp! Tôi thấy Đức Phật ấy cũng như chỗ thấy của Tôn giả Đại Ca-diếp. Lại cũng còn thấy ngã, ngã sở...

Tôn giả hỏi:

–Nếu pháp không hoàn toàn tại sao phát khởi vô minh ái và tướng ngã ngã sở, vì tất cả chúng sinh chẳng thấy được vậy?

Vô Úy Đức nói:

–Thưa ngài Đại Ca-diếp! Tất cả pháp không có hẳn thì nó được thấy thế nào?

Tôn giả nói:

–Nếu tất cả Phật pháp cứu cánh là không có, thì được thấy thế nào?

Vô Úy Đức nói:

–Thưa ngài Đại Ca-diếp! Ngài có thấy Phật, Pháp, Tăng trưởng nghĩa chăng?

Tôn giả nói:

–Tôi còn chẳng biết phạm pháp huống nữa là Phật pháp.

Vô Úy Đức nói:

–Vì thế nên, Thưa ngài Đại Ca-diếp! Pháp ấy chẳng thành tựu thì thế nào có dứt nổi mà người chẳng chứng kia thấy. Thưa ngài Đại Ca-diếp! Các pháp không có hẳn, chẳng biện bày được, vì thế nên tất cả pháp đều không. Nếu bản pháp không có thì thế nào thấy được pháp giới thanh tịnh ấy. Thưa ngài Đại Ca-diếp! Nếu ai muốn thấy tịnh pháp này của Như Lai, thì thiện nam, thiện nữ ấy phải tịnh tự tâm.

Tôn giả hỏi Vô Úy Đức:

–Thế nào khéo tịnh tự tâm?

Vô Úy Đức nói:

–Như tự thân chân như và tất cả pháp chân như, nếu tin nơi ấy chẳng tạo tác chẳng quên mất, thấy như vậy thì tự tâm thanh tịnh.

Tôn giả hỏi:

–Tự tâm lấy gì làm thể?

Vô Úy Đức nói:

–Lấy không làm thể. Nếu chứng không ấy thì tin tự thân không, vì tin tự thân không nên tin chân như không, vì tất cả pháp tánh tịch tĩnh vậy.

Tôn giả hỏi:

–Cô theo Đức Phật nào nghe pháp như vậy mà được chánh kiến. Như Phật từng dạy: Người phát chánh kiến có hai nhân duyên: Một là nghe pháp nơi người, hai là tự tư duy trong nội tại.

Vô Úy Đức nói:

–Nhờ âm thanh ngoài mà có nghe, vì nghe âm thanh ngoài nên sau đó nội tư duy. Thưa ngài Đại Ca-diếp! Bồ-tát Đại sĩ chẳng nhờ người nói chẳng mượn âm thanh sao lại bảo là an trụ nội tư duy.

Tôn giả nói:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

– Vì cô theo pháp được nghe mà quan sát nên gọi là quán hạnh.

Tôn giả lại hỏi Vô Úy Đức:

– Thế nào là Bồ-tát tự nội tư duy?

Vô Úy Đức nói:

– Thưa ngài Đại Ca-diếp! Nếu cùng các Bồ-tát thuyết pháp đồng sự mà chẳng phát khởi tướng chứng sinh. Bồ-tát nội quán như vậy thì gọi là thành tựu nội quán. Thưa ngài Đại Ca-diếp! Tất cả các pháp đầy đủ đoạn đầu, giữa, rốt sau, vì tất cả pháp lấy chân như làm thể. Vì tất cả pháp hiện tại chân như thể vậy. Nếu quán như vậy, Bồ-tát này gọi là thành tựu nội quán.

Tôn giả nói:

– Cô an trụ các pháp ấy thế nào?

Vô Úy Đức nói:

– Phải làm như chân như ấy thấy không trói buộc, không giải thoát.

Tôn giả nói:

– Thấy thế nào thì gọi là Chánh kiến?

Vô Úy Đức nói:

– Nếu xa lìa sự thấy hai bên, chẳng làm, chẳng phải chẳng làm, thấy mà chẳng thấy như vậy thì gọi là Chánh kiến. Thưa ngài Đại Ca-diếp! Pháp ấy chỉ có danh tự, mà vì lìa danh tự, vì vĩnh viễn chẳng chứng.

Tôn giả lại hỏi:

– Thế nào được tự thấy?

Vô Úy Đức nói:

– Như chỗ thấy của Đại Ca-diếp.

Tôn giả nói:

– Tôi chẳng thấy tự thân và ngã sở?

Vô Úy Đức nói:

– Phải nên thấy tất cả pháp như vậy, vì không có ngã và ngã sở vậy.

Lúc Vô Úy Đức nói pháp ấy, Tôn giả Tu-bồ-đề lòng rất vui mừng mà nói với Vô Úy Đức rằng:

– Cô khéo được lợi lành mà hay thành tựu biện tài ấy.

Vô Úy Đức nói:

– Thưa ngài Tu-bồ-đề! Pháp có được, có chẳng được mà có thể cầu ư, sao ngài bảo tôi khéo được biện tài. Tôi có biện thuyết này: Nếu tôi nói không có chỗ hiểu biết hoặc nội, hoặc ngoại thì là có biện tài.

Tôn giả hỏi:

– Cô chứng được gì, đắc pháp gì mà có diệu biện như vậy?

Vô Úy Đức nói:

– Vì chẳng tự biết vì chẳng từ người mà biết, chẳng thấy có tướng sai khác về pháp thiện, pháp bất thiện, biết pháp như vậy: chẳng thấy nhiễm tịnh, hữu lậu, vô lậu, hữu vi, vô vi, thế gian, xuất thế gian và pháp phạm phu, vì pháp thể ấy chẳng thể thấy vậy, là Phật pháp, mà đắc Phật pháp, chẳng thấy Phật pháp. Thưa ngài Tu-bồ-đề! Nếu không chỗ biết thấy như vậy thì có biện tài này.

Tôn giả hỏi:

– Thế nào là biện tài?

Vô Úy Đức nói:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

- Thưa ngài Tu-bồ-đề! Như chỗ sở đắc tịch diệt của ngài.
Vô Úy Đức nói với Tôn giả Tu-bồ-đề:
–Như pháp thể ấy không nghe không được mà có chỗ nói.
Vô Úy Đức hỏi Tôn giả Tu-bồ-đề:
–Thưa ngài Tu-bồ-đề! Pháp thể trụ được chẳng, lại có thể tăng giảm chẳng mà có biện tài như vậy?
Tôn giả nói:
–Nếu chứng vô lậu và pháp không có sai biệt không có biện thuyết, vì pháp không có sai biệt không có biện thuyết, vì pháp thể ấy chẳng thể nói được vậy.
Vô Úy Đức nói:
–Thưa ngài Tu-bồ-đề! Ở nơi tất cả pháp sao ngài lại sinh niệm rằng được lợi lành, được biện tài như vậy?
Tôn giả Tu-bồ-đề nói:
–Cô do được biện tài mà nói hay chẳng được biện tài mà nói?
Vô Úy Đức nói:
–Thưa ngài Tu-bồ-đề! Ngài có tin lời Đức Phật dạy tất cả các pháp như âm hưởng chẳng?
Tôn giả nói:
–Tôi tin sự ấy.
Vô Úy Đức nói:
–Âm hưởng ấy là có hay không có biện tài?
Tôn giả nói:
–Do nơi nội thanh mà có ngoại hưởng.
Vô Úy Đức nói:
–Thưa ngài Tu-bồ-đề! Do vì có thanh mà có hưởng ấy, hưởng ấy mà có thì là tánh tướng gì? Nhưng hưởng ấy không có tánh tướng. Vì sao? Vì nếu do duyên sinh thì hưởng ấy không có nghĩa sinh.
Tôn giả nói:
–Tất cả pháp duyên sinh.
Vô Úy Đức nói:
–Thưa ngài Tu-bồ-đề! Tất cả pháp thể tánh chẳng sinh.
Tôn giả nói:
–Nếu tất cả pháp thể tánh cứu cánh không có như vậy, sao Đức Như Lai dạy rằng hằng hà sa chư Phật sẽ thành Chánh giác?
Vô Úy Đức nói:
–Thưa ngài Tu-bồ-đề! Pháp giới là có thể sinh được chẳng?
Tôn giả nói:
–Chẳng thể sinh được?
Vô Úy Đức nói:
–Tất cả chư Phật Như Lai đều là pháp giới tánh tướng.
Tôn giả nói:
–Chẳng thấy tất cả pháp giới vậy.
Vô Úy Đức nói:
–Bao nhiêu lời được nói, ngôn ngữ vô tánh, mà nói hằng hà sa chư Phật sẽ thành Chánh giác, lời nói này có nghĩa gì. Vì sao? Vì pháp giới bất sinh, bất diệt nên tất cả

thuyết chẳng phải thuyết vì cứu cánh thanh tịnh vậy. Vì kia chẳng phải sự chẳng thể giảng thuyết được, rời lìa nơi thực tế.

Tôn giả Tu-bồ-đề nói:

–Rất lạ! Vô Úy Đức là cô gái tại gia mà hay thiện xảo thuyết pháp, lại có biện tài vô tận như vậy!

Vô Úy Đức nói:

–Thưa ngài Tu-bồ-đề! Các Bồ-tát không có giữ lấy hay chẳng giữ lấy, nghe hay chẳng nghe hoặc tại gia hoặc xuất gia mà có biện tài. Vì sao? Vì tâm thanh tịnh vậy. Do tâm tịnh nên trí hiển, do trí hiển nên hiểu biện tài.

Vô Úy Đức bảo Tôn giả Tu-bồ-đề rằng:

–Nay nên khéo nói hạnh của Bồ-tát.

Tôn giả nói:

–Cô nói đi, tôi lắng nghe.

Vô Úy Đức nói:

–Bồ-tát thành tựu tám thứ pháp hạnh nên chẳng được nói là tại gia, xuất gia.

Những gì là tám?

1. Bồ-tát được tâm thanh tịnh quyết định tin Bồ-đề.
2. Bồ-tát thành tựu đại Từ, đại Bi nên chẳng bỏ chúng sinh.
3. Vì thành tựu đại Từ bi nên thiện xảo tất cả sự thế gian.
4. Hay xả bỏ thân mạng chi phần và thành tựu phương tiện thiện xảo.
5. Thiện xảo vô lượng phát nguyện.
6. Thành tựu Bát-nhã ba-la-mật-đa hạnh vì xa lìa tất cả kiến chấp.
7. Đại dũng mãnh tinh tấn vì tu các thiện nghiệp mà không chán đủ vậy.
8. Được vô ngại trí vì được Vô sinh pháp nhẫn vậy.

Thưa ngài Tu-bồ-đề! Các Bồ-tát do thành tựu tám pháp như vậy nên chẳng được gọi là tại gia hay xuất gia, tùy theo oai nghi nào cũng an trụ trong Bồ-đề không hề chướng ngại.

Bấy giờ Tôn giả La-hầu-la bảo Vô Úy Đức rằng:

–Lời nói ấy là giảng thuyết bất tịnh. Cô mang guốc báu ngồi tòa cao mà luận nghị qua lại cùng các đại Thanh văn. Cô lẽ nào chẳng nghe Đức Phật dạy rằng: “Là người bất tịnh thì chẳng được thuyết pháp và cũng chẳng được thuyết pháp cho người ngồi tòa cao ư?”

Vô Úy Đức nói:

–Thưa ngài La-hầu-la! Ngài có thật biết tịnh và bất tịnh chăng? Thưa ngài La-hầu-la! Thế gian này là tịnh chăng?

Tôn giả nói:

–Không tịnh chẳng tịnh.

Vô Úy Đức nói:

–Như Lai chế giới theo đó mà thọ hành rồi phạm giới đó là tịnh và bất tịnh. Nếu lại có người chẳng phạm giới đó là chẳng phải tịnh và bất tịnh.

Thưa ngài La-hầu-la! Thôi đi chớ có nói như vậy. Nếu người y như thuyết pháp y như chế giới mà tu hành, thì người ấy nói bất tịnh. Nhưng vì người ấy chứng được pháp vô lậu, thì người ấy không có phạm và chẳng phạm nên cũng không có tịnh bất tịnh và bất tịnh. Vì sao? Vì chư đại Thanh văn đã vượt qua các văn thuyết pháp của bậc Hữu học đến trong ba cõi nên vì họ thuyết pháp, vì họ chế giới. Như các đại Thanh văn ấy đã

vượt qua ba cõi. Do đây nên nói qua hay chẳng qua ba cõi.

Do vì họ chẳng biết được giới nên nói tịnh và bất tịnh. Như hư không chỉ có giảng thuyết duy trí lực thấy biết, thế nên được nói tịnh và bất tịnh.

Tôn giả La-hầu-la hỏi:

–Tịnh và bất tịnh có sai biệt gì?

Vô Úy Đức nói:

–Ví như vàng thật rời lìa hẳn cấu uế làm những đồ trang sức và chẳng làm, màu sắc vàng thật có sai biệt gì?

Tôn giả nói:

–Không có sai biệt.

Vô Úy Đức nói:

–Tịnh cùng bất tịnh chỉ có văn tự thuyết pháp để làm sai biệt mà không có sai biệt gì khác. Vì sao? Vì tất cả pháp tánh lìa tất cả cấu uế không nhiễm không trước vậy.

Thưa ngài La-hầu-la, người ngồi tòa cao rộng chẳng nên thuyết pháp. Bồ-tát ngồi tòa trái có hơn người ngồi tòa cao hơn cả đại Thanh văn ngồi tại Phạm thiên.

Tôn giả nói:

–Cô nói vậy là có nghĩa gì?

Vô Úy Đức nói:

–Thưa ngài La-vân! Ngài có thấy Bồ-tát ngồi trên tòa gì mà thành Vô thượng Bồ-đề chẳng?

Tôn giả nói:

–Ngồi trên tòa cỏ.

Vô Úy Đức nói:

–Bồ-tát ngồi tòa cỏ mà trong đại thiên thế giới tất cả Phạm thiên, Đế Thích, Tứ Thiên vương cùng chư Thiên tử cho đến trời Sắc cứu cánh đều đến đánh lễ chấp tay lạy ngang chân Bồ-tát.

Tôn giả nói:

–Đúng như vậy.

Vô Úy Đức nói:

–Do thành tựu pháp như vậy mà Bồ-tát ngồi tòa cỏ hơn người ngồi tòa cao rộng lớn, hơn đại Thanh văn ở tại Phạm thiên.

Vua A-xà-thế bảo Vô Úy Đức rằng:

–Con lẽ nào chẳng biết Tôn giả La-hầu-la đây là con trai của Đức Thích-ca Như Lai ở trong hàng học giới là tối đệ nhất ư?

Vô Úy Đức nói:

–Phụ vương chớ nói như vậy. Phụ vương có thấy nghe sư tử chúa sinh con là chồn hoang chẳng?

Vua nói:

–Không hề thấy.

Vô Úy Đức nói:

–Phụ vương có thấy có nghe Chuyển luân thánh vương lễ kính các Tiểu vương chẳng?

Vua nói:

–Không có.

Vô Úy Đức nói:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Đúng vậy. Như Lai Sư Tử Vương chuyển đại pháp luân chư Thanh văn cung kính vây quanh.

Nếu y chánh pháp thì ai là chân tử của Đức Như Lai? Thì nên đáp rằng chính là các Bồ-tát. Vì thế chẳng nên nói Đức Như Lai có con hay Đức Như Lai không con.

Nếu nói Đức Như Lai có chân tử thì nên nói ai phát tâm Vô thượng Bồ-đề là chân tử của Đức Như Lai.

Lúc nói pháp trên đây, trong cung vua A-xà-thế có hai vạn nữ nhân phát tâm Bồ-đề, hai vạn Thiên tử đầy đủ pháp ấy nghe Vô Úy Đức sư tử hống rồi, đều phát tâm Bồ-đề.

Vua A-xà-thế lại nói:

–Đây là con trai của chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại lia hẳn phiền não học giới Thanh văn, thế nào chẳng phải chân tử?

Chư Thiên vì cúng dường Vô Úy Đức nên rải hoa lên Đức Phật khắp thành Vương xá.

Bấy giờ Vô Úy Đức rời tòa ngồi đến lễ kính các đại Thanh văn rồi dâng cúng các thực phẩm đúng như pháp. Cúng dường xong, Vô Úy Đức bạch rằng:

–Chẳng biết chư Tôn giả đại Thanh văn cố chi sáng sớm rời xa Đức Phật mà đến chốn này, phải nên nghe Đức Phật thuyết pháp rồi sẽ đi khát thực. Chư Tôn giả về đi, trong giây lát đây tôi sẽ đến chỗ Đức Phật.

Vô Úy Đức cùng phụ vương A-xà-thế và vương mẫu vô lượng nhân chúng vây quanh ra khỏi thành đến chỗ Đức Phật, cùng đánh lễ chân Phật rồi ngồi một bên.

Các Thanh văn ấy cũng đến lễ chân Phật rồi ngồi qua một bên. Tôn giả Xá-lợi-phất tác lễ bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn! Vô Úy Đức, cô gái nhỏ đây rất kỳ lạ, được phước lợi rất lớn.

Đức Phật dạy:

–Này Xá-lợi-phất! Vô Úy Đức đây đã ở nơi chín mươi ức Phật quá khứ, phát tâm Bồ-đề vun trồng căn lành để cầu vô thượng Phật đạo.

Tôn giả Xá-lợi-phất bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn! Vô Úy Đức đây có thể chuyển thân nữ ấy chăng?

Đức Phật dạy:

–Này Xá-lợi-phất! Ông thấy Vô Úy Đức là nữ nhân ư? Ông chớ có thấy như vậy. Vì sao? Vì Bồ-tát này phát nguyện lực mà thị hiện thân nữ nhân để độ chúng sinh.

Vô Úy Đức phát thệ rằng:

–Nếu tất cả pháp chân thật, chẳng phải nam, chẳng phải nữ thì khiến nay tôi hiện thân tượng phu cho tất cả đại chúng được thấy.

Thệ xong, liền diệt tướng nữ hiện thân tượng phu, bay lên hư không cao bằng bảy cây Đa-la rồi dừng ở tại đó không xuống.

Đức Phật dạy:

–Này Xá-lợi-phất! Ông có thấy Bồ-tát Vô Úy Đức trụ tại hư không chẳng xuống ấy chăng?

Tôn giả bạch:

–Bạch Thế Tôn! Con đã thấy.

Đức Phật dạy:

–Này Xá-lợi-phất! Bồ-tát Vô Úy Đức này trải qua bảy ngàn a-tăng-kỳ kiếp được thành Chánh giác hiệu Ly Cấu Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri, thế giới tên Quang

minh, Đức Phật ấy thọ trăm kiếp, chánh pháp trụ thế mười kiếp, thuần Bồ-tát Tăng ba vạn không thoái chuyển Bồ-tát, thế giới ấy đất bằng lưu ly thanh tịnh, đường sá tám hướng trang nghiêm phủ bởi hoa sen báu, không có tên các ác đạo, trời, người đông đầy thọ diệu lạc và thắng pháp vị như trời Đâu-suất.

Mẹ của Vô Úy Đức là Nguyệt Quang phu nhân cùng vua A-xà-thế đồng chấp tay hướng Phật bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn! Con được đại lợi, chín tháng hoài thai người con này, nay đại Sư tử hống như vậy. Nay tôi đem căn lành ấy hồi hướng Vô thượng Bồ-đề, sau này tại thế giới Quang minh của Phật Ly Cấu, con sẽ thành đạo Vô thượng Chánh chân Chánh giác.

Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Này Xá-lợi-phất! Nguyệt Quang phu nhân đây sau khi xả thân người, sẽ sinh làm Thiên tử trời Đạo-lợi hiệu là Quang Minh Tăng Thượng. Lúc Phật Di-lặc xuất thế sẽ là con trai lớn của đại vương thời ấy, cúng dường Phật Di-lặc rồi xuất gia, hay ghi nhớ thọ trì tất cả pháp của Phật Di-lặc tuyên thuyết. Từ đó tuân tự gặp chư Phật Hiền kiếp và đều cúng dường. Đến thời kỳ Phật Ly Cấu xuất thế, sẽ hiện thân làm đại vương hiệu Trì Địa có đủ bảy báu cúng dường Đức Ly Cấu Như Lai, sau đó thành Phật hiệu Biến Quang Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, thành tựu thế giới trang nghiêm như thế giới Quang minh của Phật Ly Cấu.

Nghe Đức Phật thọ ký, Nguyệt Quang phu nhân vui mừng hơn hở, liền cỡi chuỗi báu anh lạc giá trị trăm ngàn lượng vàng dâng lên cúng dường Đức Phật, xin phép vua A-xà-thế, rồi xuất gia thọ đủ năm trăm chánh giới tu tập phạm hạnh.

Bồ-tát Vô Úy Đức ở trước Đức Phật bạch rằng:

–Do nhân duyên sức thệ nguyện này khiến thuở vị lai lúc con thành Phật, chúng Bồ-tát đều mặc pháp phục tất cả hóa sinh. Nếu thệ nguyện trên đây không hư dối, thì khiến nay con sẽ hiện thân như niên thiếu Tỳ-kheo tám lap.

Phát nguyện xong, Bồ-tát Vô Úy Đức liền hiện thân mặc pháp phục thành Tỳ-kheo đầy đủ oai nghi.

Vô Úy Đức Bồ-tát nói với phụ vương A-xà-thế rằng:

–Tâu phụ vương! Tất cả các pháp đều như vậy, tức thì bỗng hóa sinh tướng rời các tướng được phân biệt sinh khởi, không các điên đảo. Tâu phụ vương, lại liền bây giờ hiện trở lại thân nữ nhân, phụ vương có thấy chăng?

Vua nói:

–Đã thấy. Nhưng ta chẳng phải do tướng sắc thân để thấy. Nay ta thấy hiện thân Tỳ-kheo rồi lại thấy thân nữ nhân trở lại.

Đức Phật hỏi vua:

–Này đại vương! Thân nào là thực? Đại vương phải nên học như vậy an trụ chánh kiến đối với tất cả pháp. Các chúng sinh vì bị phiền não thiêu đốt nên chẳng đạt pháp lực. Vì chẳng đạt nên chẳng phải chỗ nghỉ mà sinh lòng nghi hối. Phải nên thường thân cận Như Lai và Đồng tử Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, vì do sức oai đức của Bồ-tát ấy mà khiến cho đại vương được nhận sự hối quá.

Đức Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Này A-nan! Ông thọ trì pháp môn Bồ-tát Vô Úy Đức thọ ký này đọc tụng chớ quên.

Này A-nan! Nếu có thiện nam, thiện nữ đầy đủ bảy báu đem cúng thí chư Phật Như Lai đầy khắp đại thiên thế giới, được công đức không bằng có người hay thọ trì một

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

câu một kệ pháp môn này, hướng là người thọ trì đủ hoặc đọc hoặc tụng rộng vì người giảng nói và như pháp tu hành.

Đức Phật Thế Tôn nói kinh này rồi, phu nhân Nguyệt Quang, mẹ của Vô Úy Đức, cùng chúng Trời, Rồng, A-tu-la,... nghe Đức Phật dạy xong, đều rất vui mừng tín thọ phụng hành.

